

Số: 61P /TB-BV

Điện Bàn, ngày 30 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá các mặt hàng hoá chất ngoại kiểm

Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá cho mua sắm Hoá chất ngoại kiểm tại Bệnh viện, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam.

- Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp/ đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam. 24 Lê Hữu Trác, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

4. Thời hạn nhận báo giá:

- Từ 15h ngày 30 tháng 9 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 11 tháng 10 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 11 tháng 10 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá (Phụ lục đính kèm)

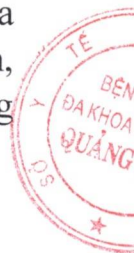
2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam. Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ.



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục đính kèm thông báo này, các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Bản giấy gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện quy định tại khoản 3 Mục I – Yêu cầu báo giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:
+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật...

+ File mềm báo giá của công ty có thể gửi qua địa chỉ mail:
dangthixuanminh100282@gmail.com

6. Yêu cầu khác:

Các tài liệu liên quan đến báo giá được gửi đến Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam.

Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ :

- DS. Đặng Thị Xuân Minh
- Số điện thoại: 0988.331.426

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá và không được mở trước 17h00 ngày 11 tháng 10 năm 2024”

Rất mong nhận được sự quan tâm của các công ty. *ell*

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: VT, KD.



Nguyễn Tải



**PHỤ LỤC
MẪU BÁO GIÁ**

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 618/TB-BV ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Bệnh viện.....)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện.....

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số ... /TB-BV ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện....., chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	..									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm

... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

... , ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.



(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.



DANH MỤC HÀNG HOÁ ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ

(Kèm theo thư mời số: 612../TB-BV ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất Ngoại kiểm Huyết Học	Chương trình ngoại kiểm Huyết học đáp ứng trên 10 thông số công thức máu hoặc tương đương, bao gồm cả thông số Plateletcrit (PCT). Chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm, phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	4
2	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Sinh Hóa	Chương trình ngoại kiểm Sinh hóa đáp ứng trên 50 thông số hoặc tương đương, bao gồm cả ACE (Angiotensin Converting Enzyme), D-3-Hydroxybutyrate, Fructosamine và eGFR (estimated glomerular filtration rate). Có chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm	Hộp	2
3	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Miễn Dịch	Chương trình ngoại kiểm miễn dịch đáp ứng trên 48 thông số hoặc tương đương, bao gồm cả thông số Gentamicin, PTH và 1-25-(OH) ² -Vitamin D. Có chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	2
4	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Đông Máu- 5 thông số	Chương trình ngoại kiểm Đông máu đáp ứng 5 thông số Đông máu cơ bản hoặc tương đương. Có chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	2
5	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Sàng Lọc Trước Sinh	Chương trình ngoại kiểm Sàng lọc trước sinh, đáp ứng 6 thông số hoặc tương đương. Chương trình bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	2
6	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Tim Mạch	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch đáp ứng trên 10 thông số dấu ấn tim mạch hoặc tương đương, bao gồm cả thông số CK-MB activity và CK-MB mass. Có chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn	Hộp	2
7	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Ammonia/Ethanol	Chương trình ngoại kiểm Ammonia/Ethanol đáp ứng 2 thông số Ammonia và Ethanol. Có chu kỳ bắt đầu tháng 9 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn	Hộp	2
8	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas HIV/Viêm Gan	Chương trình ngoại kiểm HIV/Viêm gan. Đáp ứng hơn 15 thông số hoặc tương đương, bao gồm thông số Anti-CMV (Total). Có chu kỳ bắt đầu tháng 7 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương	Hộp	2



		trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.		
9	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Giang Mai	Chương trình ngoại kiểm Giang mai. Gồm 1 thông số. Có chu kỳ bắt đầu tháng 7 hàng năm. Có bài báo cáo phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	2
10	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Cyfra21-1	Chương trình ngoại kiểm Cyfra đáp ứng thông số Cyfra 21-1 (Cytokeratin 19) hoặc tương đương. Có chu kỳ bắt đầu từ tháng 3 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	2
11	Hóa chất Ngoại kiểm Riqas Miễn Dịch Đặc Biệt I	Chương trình miễn dịch đặc biệt 1 đáp ứng trên 9 thông số hoặc tương đương, bao gồm cả thông số 1-25-(OH)2-Vitamin D, Anti-TPO, Anti-TG, Osteocalcin và PTH. Có chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn.	Hộp	2
12	Phết máu ngoại biên	Đáp ứng tối thiểu 02 thông số: Công thức bạch cầu Hình thái học các dòng tế bào máu	Mẫu	8
13	Định nhóm máu	Đáp ứng tối thiểu 03 tham số: Định nhóm máu hệ ABO trực tiếp Định nhóm máu hệ ABO gián tiếp Định nhóm máu hệ Rh (D)	Mẫu	16
14	Truyền máu cơ bản	Đáp ứng tối thiểu 02 tham số sau: Định nhóm máu ABO, Rh (D) Phản ứng hòa hợp miễn dịch	Bộ mẫu	4
15	HbA1c	Đáp ứng tối thiểu 02 tham số sau: HbA1c theo DCCT/ NGSP Hb toàn phần theo DCCT/ NGSP	Mẫu	12
16	Tổng phân tích Nước tiểu	Đáp ứng tối thiểu các tham số sau: Acid Ascorbic, Bilirubin, Blood, Creatinine, Canxi, Glucose, Ketones, Leukocytes, Nitrite, Microalbumin, pH, Protein, Specific Gravity, Urobilinogen.	Mẫu	6
17	Huyết thanh học Dengue virus	Đáp ứng tối thiểu 01 tham số sau: NS1 (Rapid Test và ELISA)	Mẫu	9
18	Vi sinh lâm sàng	Đáp ứng tối thiểu 02 tham số sau: Kỹ thuật phân lập, định danh vi khuẩn (mẫu Máu, Dịch não tủy, Nước tiểu, Mủ, Dịch tiết...) Kỹ thuật làm kháng sinh đồ	Bộ mẫu	4
19	Vi sinh nhuộm, soi	Đáp ứng tối thiểu 02 tham số sau: Kỹ thuật nhuộm, soi Gram Kỹ thuật nhuộm, soi kháng Acid tìm AFB/BK	Mẫu	4
20	Soi phân tìm Ký sinh trùng Đường ruột	Đáp ứng tối thiểu 01 tham số sau: Định danh ký sinh trùng Đường ruột	Mẫu	8

Ghi chú:

- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 90 ngày.